BỘ CÔNG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 154/TTr-BCA	*Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2025*

TỜ TRÌNH
Dự án Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công an kính trình Chính phủ dự án Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT

Ngày 26/11/2015, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội Khóa XIII thông qua Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018. Sau 07 năm triển khai thi hành Luật, tổ chức và hoạt động của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra tiếp tục đi vào ổn định và hoạt động hiệu lực, hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định, thuận lợi phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên thời gian qua, đã có nhiều văn bản chỉ đạo mới của Đảng, Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, theo đó, tổ chức bộ máy của Công an nhân dân đã có các thay đổi như: không tổ chức Công an cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị trong từng cấp công an... Bên cạnh đó, quá trình tổ chức thực hiện Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự trong thời gian qua đã bộc lộ một số hạn chế, tồn tại nhất định và phát sinh những vấn đề mới cần sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục, giải quyết và nâng cao hiệu quả của công tác điều tra hình sự trên thực tế.

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Ngày 25/10/2017, Hội nghị Trung ương 6 khoá XII đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Kết luận số 74-KL/TW ngày 22/5/2020 của Bộ Chính trị về kết quả 2 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII và 4 năm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, chủ trương: "Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, tổ chức theo hướng giảm đầu mối trực thuộc, giảm trung gian, giảm số lượng cấp phó, cấp hàm"; Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về tổng kết Nghị

quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khoá XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả thông qua chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy công an địa phương theo hướng "tỉnh toàn diện; xã vững mạnh, bám cơ sở", không tổ chức công an cấp huyện.

- Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, trong đó xác định nhiệm vụ tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy bên trong của Công an đơn vị, địa phương tinh, gọn, mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới nhiệm vụ xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự, trong đó cần "Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan điều tra và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo hướng tinh, gọn, chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao".

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội khoá XV quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, trong đó quy định cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

2. Cơ sở thực tiễn

- Thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an đã tổ chức chỉ đạo, triển khai các chính sách trên trong công tác tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy Công an đơn vị, địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đặt ra trong tình hình mới. Ngày 18/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 02/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, theo đó, đã có sự thay đổi về tổ chức của Bộ Công an, dẫn đến sự thay đổi về tổ chức của Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân so với quy định của Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự hiện hành. Trong đó, Công an các địa phương tổ chức theo hướng sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm tầng nấc trung gian, được tổ chức, xây dựng theo mô hình Công an địa phương gồm 02 cấp (Công an tỉnh, Công an xã và không tổ chức Công an cấp huyện). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an nhân dân cũng được tổ chức theo mô hình gồm 02 cấp (Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh) và không tổ chức Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện.

- Ngày 24/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 29/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính, theo đó Tổng cục Hải quan được tổ chức thành Cục Hải quan và sắp xếp, cơ cấu lại các Cục Hải quan khu vực thành các Chi cục Hải quan khu vực; các Chi cục Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu trực thuộc Chi cục Hải quan khu vực là tổ chức tương đương cấp đội.

- Ngày 22/12/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 105/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, trong đó đã quy định: Cục Kiểm lâm là đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được tổ chức trên cơ sở sắp xếp, kiện toàn lại Tổng cục Lâm nghiệp; Cục Kiểm ngư là đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được tổ chức trên cơ sở sắp xếp, kiện toàn lại Tổng cục Thủy sản. Tiếp đó, ngày 25/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 35/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sau khi cấp có thẩm quyền thực hiện chủ trương hợp nhất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Bộ Tài nguyên và Môi trường thành Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Theo đó, Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm là đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Cục Lâm nghiệp và Cục Kiểm lâm; Cục Thủy sản và Kiểm ngư là đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Cục Thủy sản và Cục Kiểm ngư.

Vì vậy, tổ chức và tên gọi của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Hải quan, Kiểm lâm và Kiểm ngư có sự thay đổi so với quy định của Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự hiện hành.

Cùng với đó, qua thực tế thi hành các nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra quy định trong Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự cũng bộc lộ những khó khăn, hạn chế nhất định, một số thẩm quyền trong thực hiện các hoạt động tố tụng còn hạn chế và một số quy định còn chưa phù hợp với các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự gây ra những khó khăn, vướng mắc khi áp dụng trên thực tế.

Với những lý do nêu trên thì việc nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự là yêu cầu cấp thiết, khách quan, nhằm khắc phục hạn chế, bất cập hiện nay, bảo đảm đáp ứng tốt hơn yêu cầu công tác điều tra hình sự trong thời gian tới.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

1. Mục đích ban hành Luật

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý về tổ chức, bộ máy của Cơ quan điều tra và Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra bảo đảm phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các bộ, ngành địa phương.

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý về nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra để bảo đảm phù

hợp với tổ chức bộ máy mới và khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành thời gian qua.

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý về thẩm quyền của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra và về các ngạch điều tra viên, bảo đảm tính linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động điều tra hình sự; bảo đảm cơ chế phân công, phân cấp phù hợp với mô hình tổ chức mới Cơ quan điều tra; đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác điều tra hình sự.

2. Quan điểm xây dựng dự án Luật

- Thể chế hoá quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về hoàn thiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy Cơ quan điều tra, bảo đảm đồng bộ với quá trình xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền công dân, phù hợp với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Kế thừa các quy định còn phù hợp, khắc phục những khó khăn, vướng mắc của Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác điều tra hình sự trong tình hình mới; tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm pháp luật quốc tế và thực tiễn tổ chức cơ quan điều tra hình sự của một số quốc gia trên thế giới bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam.

- Bảo đảm đồng bộ, thống nhất của Luật trong hệ thống pháp luật; phù hợp với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ ÁN LUẬT

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về nguyên tắc tổ chức điều tra hình sự; tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều tra; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; Điều tra viên và các chức danh khác trong điều tra hình sự; quan hệ phân công, phối hợp và kiểm soát trong hoạt động điều tra hình sự; bảo đảm điều kiện cho hoạt động điều tra hình sự và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

- Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra của Cơ quan điều tra; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng và cán bộ điều tra của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

Thực hiện phân công của Chính phủ, Bộ Công an đã thực hiện các trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật như sau:

1. Báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định bổ sung dự án Luật vào Chương trình lập pháp năm 2025 của Quốc hội (trình Quốc hội khóa XV xem xét, cho ý kiến, thông qua tại Kỳ họp thứ 9 theo trình tự, thủ tục rút gọn).

2. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tiến hành tổng kết thi hành Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

3. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự án Luật gồm đại diện lãnh đạo các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

4. Xây dựng hồ sơ dự án Luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; lấy ý kiến tham gia của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo Luật.

5. Trên cơ sở các ý kiến tham gia, Bộ Công an đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Luật và gửi Bộ Tư pháp để thẩm định. Ngày..../.../2025, Bộ Tư pháp có Báo cáo số .../BCTĐ-BTP về việc thẩm định đối với Hồ sơ dự án Luật. Bộ Công an đã có Báo cáo số...../BC-BCA ngày .../..../2025 giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

6. Ngày .../.../2025, Bộ Công an có Tờ trình số .../TTr-BCA trình Chính phủ dự án Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi).

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN LUẬT

Dự thảo Luật gồm 09 chương, 54 điều (giảm 19 điều so với Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) (sau đây gọi chung là Luật năm 2015)); trong đó: bỏ Chương IV, 15 điều; gộp 07 điều thành 03 điều; giữ nguyên 08 điều; bổ sung 01 điều; chỉnh lý kỹ thuật 11 điều, sửa đổi, bổ sung 31 điều; cụ thể như sau:

1. Chương I. Những quy định chung, có 13 điều, bao gồm: Điều 1. Phạm vi điều chỉnh; Điều 2. Đối tượng áp dụng; Điều 3. Nguyên tắc tổ chức điều tra hình sự; Điều 4. Hệ thống Cơ quan điều tra; Điều 5. Cơ quan điều tra của Công an nhân dân; Điều 6. Cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân; Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều tra; Điều 8. Các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; Điều 10. Kiểm

sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động điều tra; Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong hoạt động điều tra hình sự; Điều 12. Giám sát của cơ quan, tổ chức, đại biểu dân cử đối với hoạt động điều tra hình sự; Điều 13. Những hành vi bị nghiêm cấm.

So với Luật Tổ năm 2015, Chương này giữ nguyên 03 điều, chỉnh lý kỹ thuật 04 điều; bỏ 01 điều; sửa đổi, bổ sung 05 điều như sau:

- Giữ nguyên các điều 3, 11 và 13 dự thảo Luật.

- Chỉnh lý kỹ thuật các điều 2, 9, 10 và 12 dự thảo Luật.

- Điều 1 dự thảo Luật: Bỏ cụm từ "bộ máy" tại Điều 1 Luật năm 2015, vì không quy định về bộ máy trong dự thảo Luật để giao cơ quan có thẩm quyền quy định cụ thể nhằm bảo đảm được tính linh hoạt khi có sự thay đổi về tổ chức, bộ máy của các bộ, ngành.

- Điều 4 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4 Luật năm 2015 theo hướng không quy định Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong hệ thống Cơ quan điều tra, vì Viện kiểm sát vừa thực hiện quyền công tố, kiểm sát lại vừa thực hiện thẩm quyền điều tra sẽ không bảo đảm được tính khách quan trong quá trình tố tụng hình sự. Đồng thời, bảo đảm mối quan hệ chế ước, kiểm soát lẫn nhau giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát.

- Điều 5 và Điều 6 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung Điều 5 và Điều 6 Luật năm 2015 về tổ chức bộ máy của Cơ quan điều tra của Công an nhân dân, Cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân theo hướng:

+ Bỏ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện;

+ Giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tổ chức bộ máy các cơ quan điều tra của Công an nhân dân; Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về tổ chức bộ máy các cơ quan điều tra trong Quân đội nhân dân để bảo đảm sự linh hoạt trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Bỏ Điều 7 Luật năm 2015 do không quy định Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong hệ thống Cơ quan điều tra.

- Điều 8 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung Điều 9 Luật năm 2015 theo hướng: Sửa đổi tên các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Hải quan, Kiểm lâm, Kiểm ngư và Công an nhân dân.

2. Chương II. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan điều tra của công an nhân dân, có 04 điều, bao gồm: Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an; Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan An ninh điều tra Công an cấp tỉnh; Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Cảnh sát

điều tra Bộ Công an; Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh.

So với Luật năm 2015, Chương này bỏ 03 điều; sửa đổi, bổ sung 04 điều như sau:

- Bỏ các điều 15, 18 và 21 Luật năm 2015; vì đã giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tổ chức bộ máy các cơ quan điều tra của Công an nhân dân và không tổ chức Công an cấp huyện.

- Điều 14 và Điều 15 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung Điều 16 và Điều 17 Luật năm 2015 theo hướng phân công, phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn tiến hành điều tra vụ án hình sự về tội phạm khác liên quan đến an ninh quốc gia hoặc để bảo đảm khách quan đối với Cơ quan An ninh điều tra:

+ Bổ sung thẩm quyền điều tra của Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an đối với tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp, tội phạm về tham nhũng, chức vụ quy định tại Chương XXIII và Chương XXIV của Bộ luật hình sự xảy ra trong hoạt động tư pháp mà người phạm tội là cán bộ, công chức thuộc Cơ quan điều tra, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án, người có thẩm quyền tiến hành hoạt động tư pháp khi các tội phạm đó thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân (sau khi bỏ Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao).

+ Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an theo sự phân công của Bộ trưởng Bộ Công an; Cơ quan An ninh điều tra Công an cấp tỉnh theo sự phân công của Giám đốc Công an cấp tỉnh.

- Điều 16 và Điều 17 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung Điều 19 và Điều 20 Luật năm 2015 theo hướng bỏ thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát quân sự trung ương.

3. Chương III. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan điều tra trong quân đội nhân dân, có 05 điều, bao gồm: Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan An ninh điều tra Bộ Quốc phòng; Điều 19. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan An ninh điều tra quân khu và tương đương; Điều 20. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều tra hình sự Bộ Quốc phòng; Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều tra hình sự quân khu và tương đương; Điều 22. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều tra hình sự khu vực.

So với Luật năm 2015, Chương này bỏ 02 điều; chỉnh lý kỹ thuật 01 điều; sửa đổi, bổ sung 04 điều như sau:

- Bỏ Điều 22 và Điều 25 Luật năm 2015; vì đã giao Bộ trưởng Bộ Quốc

phòng quy định về tổ chức bộ máy các cơ quan điều tra của Quân đội nhân dân.

- Chỉnh lý kỹ thuật Điều 20.

- Điều 18 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung Điều 23 Luật năm 2015 về bổ sung thẩm quyền điều tra của Cơ quan An ninh điều tra Bộ Quốc phòng đối với tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp, tội phạm về tham nhũng, chức vụ quy định tại Chương XXIII và Chương XXIV của Bộ luật Hình sự xảy ra trong hoạt động tư pháp mà người phạm tội là cán bộ, công chức thuộc Cơ quan điều tra, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án, người có thẩm quyền tiến hành hoạt động tư pháp khi các tội phạm đó thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án quân sự.

- Các điều 19, 21 và 22 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung các điều 24, 27 và 28 Luật năm 2015 về nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan An ninh điều tra quân khu và tương đương; Cơ quan điều tra hình sự quân khu và tương đương; Cơ quan điều tra hình sự khu vực theo hướng bỏ thẩm quyền điều tra đối với các tội phạm của Bộ luật Hình sự mà các hành vi vi phạm tại các tội này không mang đặc trưng yếu tố quân sự nên trường hợp người vi phạm là quân nhân thì đề nghị điều tra giải quyết như đối với cá nhân khác.

4. Chương IV. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, có 06 điều, bao gồm: Điều 23. Nhiệm vụ, quyền hạn điều tra của Bộ đội biên phòng; Điều 24. Nhiệm vụ, quyền hạn điều tra của Hải quan; Điều 25. Nhiệm vụ, quyền hạn điều tra của Kiểm lâm; Điều 26. Nhiệm vụ, quyền hạn điều tra của Kiểm ngư; Điều 27. Nhiệm vụ, quyền hạn điều tra của các cơ quan khác của Công an nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; Điều 28. Nhiệm vụ, quyền hạn điều tra của các cơ quan khác trong Quân đội nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

So với Luật năm 2015, Chương này chỉnh lý kỹ thuật 01 điều; gộp 04 điều thành 02 điều; sửa đổi, bổ sung 03 điều như sau:

- Chỉnh lý kỹ thuật Điều 23.

- Điều 27 dự thảo Luật: Gộp Điều 37 và Điều 38 Luật năm 2015; Điều 28: Gộp Điều 35 và Điều 39 Luật năm 2015.

- Cập nhật tên các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cho phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của các bộ.

- Bổ sung thẩm quyền thực hiện biện pháp điều tra "trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản" cho các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số

hoạt động điều tra.

- Chỉnh lý nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo hướng quy định: thẩm quyền quyết định khởi tố vụ án hình sự, lấy lời khai, khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản khi cần thiết, khám xét, thu giữ, tạm giữ và bảo quản vật chứng, tài liệu liên quan trực tiếp đến vụ án, chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày ra quyết định khởi tố vụ án.

5. Chương V. Quan hệ phân công và phối hợp trong hoạt động điều tra hình sự, có 05 điều, bao gồm: Điều 29. Quan hệ giữa các cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; Điều 30. Uỷ thác điều tra; Điều 31. Quan hệ giữa lực lượng điều tra và lực lượng trinh sát; Điều 32. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan Công an, Quân đội các cấp đối với hoạt động điều tra hình sự; Điều 33. Trách nhiệm của Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an.

So với Luật năm 2015, Chương này chỉnh lý kỹ thuật 04 điều (các điều 29, 30, 31 và 32); giữ nguyên 01 điều (Điều 33).

6. Chương VI. Thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ quan điều tra, điều tra viên và cán bộ điều tra, có 10 điều, bao gồm: Điều 34. Điều tra viên; Điều 35. Tiêu chuẩn của Điều tra viên; Điều 36. Nhiệm kỳ của Điều tra viên; Điều 37. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra; Điều 38. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên; Điều 39. Những việc Điều tra viên không được làm; Điều 40. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Điều tra viên; Điều 41. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra; Điều 42. Hạn tuổi phục vụ của điều tra viên; Điều 43. Cán bộ điều tra.

So với Luật năm 2015, Chương này giữ nguyên 03 điều, chỉnh lý kỹ thuật 03 điều; bỏ 01 điều; sửa đổi, bổ sung 03 điều như sau:

- Giữ nguyên các điều 34, 36 và 39 dự thảo Luật.

- Chỉnh lý kỹ thuật các điều 37, 38 và 43 dự thảo Luật.

- Bỏ Điều 50, 55 Luật năm 2015, giao Bộ trưởng các bộ quy định theo chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực tổ chức cán bộ.

- Điều 35 dự thảo Luật: Gộp các điều 46, 47, 48 và 49 Luật năm 2015.

- Điều 40 và Điều 41 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung Điều 56 và Điều 57 Luật năm 2015 theo hướng bỏ quy định liên quan đến Điều tra viên của Cơ quan

điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Điều 42 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung hạn tuổi phục vụ của Điều tra viên theo quy định mới về tuổi nghỉ hưu của Bộ luật Lao động, Luật Công an nhân dân.

7. Chương VII. Bảo đảm điều kiện cho hoạt động điều tra hình sự, có 04 điều bao gồm các điều: Điều 44. Chế độ, chính sách đối với người làm công tác điều tra hình sự; Điều 45. Bảo đảm biên chế, đào tạo, bồi dưỡng trong công tác điều tra hình sự; Điều 46. Bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ hoạt động điều tra hình sự; Điều 47. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động điều tra hình sự.

So với Luật năm 2015, Chương này giữ nguyên 01 điều, chỉnh lý kỹ thuật 01 điều; sửa đổi, bổ sung 02 điều như sau:

- Giữ nguyên Điều 45 dự thảo Luật.

- Chỉnh lý kỹ thuật Điều 47 dự thảo Luật.

- Điều 44 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung Điều 60 Luật năm 2015 theo hướng bỏ quy định liên quan đến Điều tra viên của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Điều 46 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung Điều 62 Luật năm 2015 theo hướng bổ sung các chủ thể để bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

8. Chương VIII. Trách nhiệm của Chính phủ, các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong công tác điều tra hình sự, có 04 điều, bao gồm các điều: Điều 48. Trách nhiệm quản lý về công tác điều tra hình sự; Điều 49. Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công an; Điều 50. Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Điều 51. Trách nhiệm của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

So với Luật năm 2015, Chương này bỏ 03 điều; sửa đổi, bổ sung 04 điều như sau:

- Bỏ các điều 67, 68 và 69 Luật năm 2015, vì trách nhiệm của các bộ, ngành đã được quy định chung tại Điều chung về trách nhiệm của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Các điều 48, 49 và Điều 50 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung các điều 64, 65 và 66 Luật năm 2015 theo hướng bổ sung trách nhiệm "kiểm tra" thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về điều tra hình sự.

- Điều 51 dự thảo Luật: Sửa đổi, bổ sung Điều 70 Luật năm 2015 theo

hướng quy định chung trách nhiệm của các bộ, ngành vào Điều này.

9. Chương IX. Điều khoản thi hành có 03 điều, bao gồm các điều: Điều 52. Sửa đổi, bổ sung một số điều của luật liên quan (gồm sửa đổi nội dung thuộc 02 điều của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024); Điều 53. Hiệu lực thi hành; Điều 54. Quy định chuyển tiếp.

So với Luật năm 2015, Chương này bỏ 01 điều; bổ sung 01 điều; sửa đổi, bổ sung 02 điều như sau:

- Bỏ Điều 73 Luật năm 2015, vì các nội dung giao quy định chi tiết đã được quy định tại các điều luật cụ thể.

- Bổ sung Điều 52 dự thảo Luật theo hướng:

+ Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 liên quan đến chỉ đạo của Bộ Chính trị về việc sửa quy định thi hành hình phạt tử hình (theo thông báo tại Công văn số 13936-CV/VPTW ngày 25/3/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng);

+ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người số 53/2024/QH15 để bảo đảm phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy của Công an nhân dân khi không tổ chức Công an cấp huyện, chuyển giao chức năng, nhiệm vụ từ Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội sang Bộ Y tế.

- Điều 53 và Điều 54: Sửa đổi, bổ sung Điều 71 và Điều 72 cho phù hợp với quy định của Luật mới thay thế.

VI. DỰ KIẾN, NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT

1. Để bảo đảm triển khai thi hành Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi), cần phải bố trí kinh phí theo quy định pháp luật để thực hiện các công việc sau:

- Tuyên truyền, phổ biến Luật sau khi được Quốc hội thông qua (biên soạn tài liệu, tổ chức hội nghị tập huấn trong cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về tổ chức điều tra hình sự, phổ biến đến quần chúng nhân dân).

- Sửa đổi, bổ sung Luật; các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

Nguồn kinh phí bảo đảm chi phí nêu trên sẽ được cân đối từ ngân sách Nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác; ngân sách nhà nước bảo đảm trên thực tế là không lớn, khả thi và được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Để bảo đảm triển khai thi hành Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa

đổi) sau khi được Quốc hội thông qua, về nguồn nhân lực bảo đảm là đội ngũ nhân lực hiện đang được giao thực hiện nhiệm vụ thực hiện công tác điều tra hình sự, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Trên đây là Tờ trình về dự án Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi), Bộ Công an xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo)
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Uỷ ban Tư pháp của Quốc hội;
- Uỷ ban Pháp luật của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu VT, V03 (P2).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trung tướng Nguyễn Văn Long